ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 52/2026/QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 08 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định diện tích đất nông nghiệp được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh Bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định diện tích đất nông nghiệp được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định diện tích đất nông nghiệp được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối với việc xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa được thực hiện theo quy định của Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan quản lý nhà nước về đất đai và các cơ quan khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Chương II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Diện tích đất nông nghiệp được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp

1. Diện tích đất nông nghiệp được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp, quy định cụ thể như sau:

a) Diện tích thửa đất từ 5.000 m² đến dưới 10.000 m² được sử dụng diện tích đất để xây dựng công trình không quá 50 m².

b) Diện tích thửa đất từ 10.000 m² đến dưới 30.000 m² được sử dụng diện tích đất để xây dựng công trình không quá 100 m².

c) Diện tích thửa đất từ 30.000 m² đến dưới 50.000 m² được sử dụng diện tích đất để xây dựng công trình không quá 300 m².

d) Diện tích thửa đất từ 50.000 m² trở lên được sử dụng diện tích đất để xây dựng công trình không quá 500 m².

2. Trường hợp người sử dụng đất có nhiều thửa đất thì được xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo diện tích của từng thửa đất hoặc cộng dồn diện tích của các thửa đất liền kề để xác định diện tích đất được sử dụng xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp và không vượt quá diện tích xây dựng quy định tại khoản 1 Điều này; trường hợp diện tích cộng dồn của các thửa đất liền kề từ 300.000 m² trở lên thì được sử dụng diện tích đất để xây dựng công trình không quá 5.000 m².

Điều 4. Quy định về điều kiện xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp

1. Công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp chỉ được xây dựng một tầng, chiều cao đỉnh mái tối đa 5 m, không có tầng hầm, có kết cấu bán kiên cố (tường gạch hoặc tường vật liệu nhẹ, cột gạch hoặc cột thép, cột sắt, mái vật liệu nhẹ) và khi không có nhu cầu sử dụng phải tự tháo dỡ công trình, khôi phục lại để đủ điều kiện sử dụng đất vào mục đích sản xuất nông nghiệp ban đầu.

2. Việc xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp không làm ảnh hưởng đến phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi và phạm vi bảo vệ đê điều được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; không làm ảnh hưởng diện tích đất nông nghiệp liền kề và không vi phạm lộ giới đường hiện hữu theo quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. Công trình được xây dựng chỉ phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp, không được sử dụng vào mục đích để ở, kinh doanh, các mục đích khác và phải được xây dựng ở một vị trí nhất định trong thửa đất sản xuất nông nghiệp.

4. Diện tích đất xây dựng công trình theo quy định tại khoản 1 Điều 3 không cần thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất và vẫn được thống kê là loại đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hiện hữu.

5. Cá nhân, tổ chức sử dụng đất phải chấp hành việc tháo dỡ không điều kiện và không được bồi thường khi thuộc một trong các trường hợp sau đây: Khi xây dựng công trình vượt quá diện tích cho phép hoặc khi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền yêu cầu theo quy định.

6. Ủy ban nhân dân tỉnh khuyến khích người sử dụng đất nông nghiệp trong cùng địa bàn xóm, ấp, khu phố sử dụng chung phần diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp.

Chương III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra thực hiện Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, xử lý các trường hợp xây dựng công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp không đúng quy định; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình trạng xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp vi phạm pháp luật trên đất thuộc địa bàn quản lý.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Trong quá trình thực hiện, nếu có thay đổi chính sách liên quan của Nhà nước hoặc có phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần thiết điều chỉnh, bổ sung thêm quy định cho phù hợp với điều kiện thực tế thì Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan và đơn vị báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để nghiên cứu, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20/ 4/2026 và thay thế Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An quy định về việc sử dụng một diện tích đất nông nghiệp để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An (trước sáp nhập) và Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định diện tích đất nông nghiệp được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (trước sáp nhập).

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn trong Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với các công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp đã hoàn thành xây dựng trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành và phù hợp với quy định về diện tích tại Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An quy định về việc sử dụng một diện tích đất nông nghiệp để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An (trước sáp nhập) và Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định diện tích đất nông nghiệp được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (trước sáp nhập) thì người sử dụng đất được tiếp tục duy trì và sử dụng công trình theo hiện trạng đã xây dựng.

2. Trường hợp diện tích đã xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp thấp hơn mức quy định tại Quyết định này thì người sử dụng đất được mở rộng hoặc cải tạo công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo diện tích quy định tại Điều 3 Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông Nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật – Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ NN&MT;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Phòng: TH, KTTC, VHXH, NC;
- Lưu: VT, Luan.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Văn Hẳn